

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của
HĐND Thành phố về kết quả giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư
công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của
thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố về kết quả giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội, UBND Thành phố đã quyết liệt chỉ đạo, giao các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp HĐND Thành phố đã chỉ đạo để thúc đẩy triển khai kế hoạch đầu tư công hàng năm, trung hạn và các công trình trọng điểm trong giai đoạn 2021-2025. Kết quả triển khai, thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Xác định việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công là một trong các nhiệm vụ trọng tâm điều hành của Thành phố nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế, thời gian qua, Thành ủy, HĐND - UBND Thành phố đã sát sao chỉ đạo, quyết liệt nhiều giải pháp để tăng cường, thúc đẩy triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

(1) Thành phố đã tổ chức triển khai xây dựng, phân bổ và giao kế hoạch đầu tư công hàng năm đảm bảo tuân thủ quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và giao kế hoạch sớm ngay từ đầu tháng 12 các năm liên trước.

(2) Ban hành nhiều cơ chế, chính sách để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền như: (1) Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 “*Quy định phân công tổ chức giám sát, đánh giá chương trình, dự án đầu tư*”; (2) Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 “*Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công*”; (3) Nghị quyết

số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 về phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội; (4) Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 thông qua Đề án phân cấp quản lý nhà nước, ủy quyền trên địa bàn thành phố Hà Nội; (5) Quyết định số 1552/QĐ-UBND ngày 22/3/2024 quy định “*Quy chế phối hợp giữa cơ quan chuyên môn với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng của Thành phố trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền Thành phố*”; (6) Triển khai Hệ thống quản lý thông tin dự án đầu tư công và ban hành Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 11/6/2024 về quy chế quản lý, vận hành Hệ thống.

(3) Hàng năm, UBND Thành phố ban hành nhiều kế hoạch, văn bản chỉ đạo và định kỳ quý/tháng, tổ chức giao ban xây dựng cơ bản, chỉ đạo các đơn vị tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công.

2. Triển khai Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố, UBND Thành phố đã ban hành Văn bản số 13/UBND-ĐT ngày 02/01/2024 yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã:

(1) Chủ động rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết đối với các khó khăn, vướng mắc đã được Đoàn Giám sát HĐND Thành phố chỉ ra tại Báo cáo số 25/BC-HĐND ngày 04/12/2023 và chỉ đạo của HĐND Thành phố tại Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023;

(2) Đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc đẩy nhanh tiến độ hoàn chỉnh các thủ tục, hồ sơ trình cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án để sớm triển khai các dự án thuộc danh mục đầu tư công trung hạn đã được dự nguồn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021 – 2025 của Thành phố; báo cáo cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư từ sớm với các dự án lớn, quan trọng dự kiến triển khai trong giai đoạn trung hạn 2026 – 2030 để đảm bảo công tác chuẩn bị đầu tư chất lượng, đảm bảo tiến độ yêu cầu.

(3) Giao các Sở chuyên ngành Thành phố: chủ động theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện đối với các dự án được giao vốn kế hoạch hàng năm; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, có quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan được giao việc, thời gian xử lý làm cơ sở kiểm tra, theo dõi, đôn đốc.

3. Để khắc phục các tồn tại hạn chế Đoàn Giám sát HĐND Thành phố chỉ ra tại thời điểm cuối năm 2023, ngay đầu năm 2024, UBND Thành phố đã ban hành 02 Kế hoạch: số 42/KH-UBND ngày 31/01/2024 về tăng cường, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2024; số 143/KH-UBND ngày 07/5/2024 về thúc đẩy triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024, năm 2025 và các công trình trọng điểm của Thành phố, trong đó

các đơn vị có cam kết rõ kết quả giải ngân và phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các dự án đầu tư công. UBND Thành phố tham mưu Thường trực Thành ủy, HĐND - UBND Thành phố tổ chức 02 hội nghị giao ban xây dựng cơ bản (Quý I và Quý III) với các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo đôn đốc giải ngân vốn đầu tư công.

Bên cạnh đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã cũng chủ động có các văn bản đôn đốc các đơn vị hoàn thiện thủ tục đầu tư và đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch tại các Văn bản số: 6207/KH&ĐT-THQH ngày 23/11/2023; 3284/KHĐT-KGVX ngày 30/7/2024; 4378/KHĐT-KGVX ngày 04/10/2024; 4462/KHĐT-KTN ngày 10/10/2024; 4539/KHĐT-THQH ngày 16/10/2024; 4577/KHĐT-THQH ngày 17/10/2024; 5018/KHĐT-HT ngày 15/11/2024.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đến nay

1.1 Tổng nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố: 340.152,726 tỷ đồng, gồm: cấp Thành phố là 254.315,726 tỷ đồng, cấp huyện là 85.837 tỷ đồng.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố đến nay đã bố trí là 231.522,725 tỷ đồng, đạt 103,7% kế hoạch Trung ương giao và 68,1 % kế hoạch Thành phố giao, trong đó:

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp Thành phố đã bố trí hàng năm giai đoạn 2021-2024 là 143.092,115 tỷ đồng, tương đương 56,3% kế hoạch; còn phải bố trí là 111.223,611 tỷ đồng, tương đương 43,7% kế hoạch. Sau khi phân bổ kế hoạch vốn năm 2025 nêu trên, tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố bố trí giai đoạn 2021-2025 là 193.790,961 tỷ đồng (đạt 76,2% kế hoạch); kế hoạch vốn trung hạn chưa bố trí là 60.524,765 tỷ đồng, tương đương 23,8% kế hoạch.

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp huyện đã bố trí hàng năm giai đoạn 2021-2024 là 88.430,61 tỷ đồng, tương đương 103% kế hoạch. Sau khi phân bổ kế hoạch vốn năm 2025, tổng kế hoạch vốn đã bố trí cả giai đoạn 2021-2025 là 124.862 tỷ đồng.

1.2 Kết quả giải ngân có chuyển biến tích cực: năm 2021 (là năm xây dựng Kế hoạch và bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19) tỷ lệ giải ngân đạt 79,2% kế hoạch Thành phố giao, đạt 87,7% kế hoạch Trung ương giao; năm 2022 (là năm có biến động nhiều về giá nguyên vật liệu và vẫn bị ảnh hưởng bởi dịch Covid đầu năm), giải ngân đạt 87,8% Thành phố giao và Trung ương giao; năm 2023 đạt 94,4% Thành phố giao, 115,3% Trung ương giao; năm 2024 (đến ngày 15/11/2024) tăng

23% so với cùng kỳ năm trước về số vốn giải ngân¹. Tuy nhiên, tỷ lệ giải ngân của ngân sách cấp Thành phố thấp so với ngân sách cấp huyện. Chi tiết như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Kế hoạch vốn (KHV)	Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023			Năm 2024		
	KHV	Giải ngân 31/01/2022	Tỷ lệ	KHV	Giải ngân 31/01/2023	Tỷ lệ	KHV	Giải ngân 31/01/2024	Tỷ lệ	KHV	Giải ngân đến 15/11/2024	Tỷ lệ
1. Trung ương giao	41.688	36.637	87,7%	51.583	45.315	87,8%	46.956	54.100	115,2%	77.003	37.066	48,1%
2. Thành phố giao	46.141		79,4%	51.583		87,8%	57.305		94,4%	77.003		48,1%
2.1. NS cấp Thành phố; Trong đó:	27.428	18.771	68,4%	33.554	26.070	77,7%	36.485	31.357	85,9%	42.931	17.762	41,4%
- DA cấp Thành phố	17.133	9.643	56,3%	16.357	11.531	70,5%	22.365	18.022	80,6%	23.138	10.150	43,9%
- NSTP hỗ trợ DA cấp huyện	8.219	7.099	86,4%	11.960	10.362	86,6%	8.207	7.742	94,3%	12.511	5.782	46,2%
2.2 NS cấp huyện ²	18.713	17.866	95,5%	18.029	19.245	106,7%	20.820	22.743	109,2%	33.623	19.305	58,3%

1.3 Sau thời điểm giám sát, đến nay, nhiều dự án đã hoàn thiện được thủ tục đầu tư, số liệu tăng thêm cụ thể:

- 111 dự án được phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư, gồm:
 - + 87 dự án phê duyệt chủ trương đầu tư (54 dự án sử dụng ngân sách Thành phố; 17 dự án sử dụng ngân sách Thành phố và ngân sách huyện; 16 dự án cấp Thành phố sử dụng 100% ngân sách cấp huyện);
 - + 23 dự án phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (22 dự án sử dụng ngân sách Thành phố; 01 dự án cấp Thành phố sử dụng 100% ngân sách cấp huyện);
 - + 01 dự án phê duyệt Văn kiện;
- 73 dự án cấp Thành phố được phê duyệt dự án (không bao gồm nhóm dự án xây dựng trụ sở công an xã).

1.4 Nhiều công trình đã hoàn thành, đưa vào khai thác, sử dụng.

Giai đoạn 2021-2023 đã hoàn thành 236 dự án cấp Thành phố và 767 dự án sử dụng vốn NSTP hỗ trợ mục tiêu. Ước lý kể đến hết năm 2024, có 342 dự án cấp Thành phố, 437 dự án thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, 804 dự án hỗ trợ mục tiêu cấp huyện hoàn thành. Điều này đã góp phần thực hiện một số chỉ tiêu

¹ Lũy kết giải ngân đến ngày 15/11/2023 của Thành phố là 30.133,668 tỷ đồng.

² Bao gồm cả nguồn chi trả lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần

kinh tế - xã hội Nghị quyết Đại hội lần thứ XVII Đảng bộ Thành phố đề ra³.

2. Kết quả thực hiện các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025

2.1 Về số lượng công trình trọng điểm

Theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố, Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 15/11/2023 của UBND Thành phố, Thành phố có 42 công trình trọng điểm, gồm: 35 dự án sử dụng nguồn vốn NSNN; 01 dự án sử dụng vốn PPP; 06 dự án sử dụng nguồn xã hội hóa.

Tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 (*kỳ họp lần thứ 18*), HĐND Thành phố đã thống nhất và quyết nghị đưa 05 dự án (*gồm 03 dự án dự kiến sử dụng ngân sách nhà nước và 02 dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách*) ra khỏi danh mục các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của Thành phố do không đảm bảo tính khả thi của dự án⁴.

Cập nhật đến nay, Thành phố có 37 công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 với tổng mức đầu tư dự kiến là 342.234 tỷ đồng, gồm 32 dự án có sử dụng ngân sách nhà nước; 01 dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư; 04 dự án sử dụng vốn ngoài ngân sách.

2.2 Về tiến độ triển khai đến thời điểm hiện nay

So với thời điểm giám sát⁵, đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã có thêm **04** công trình hoàn thành; 02 dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư; 01 dự án được phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và 06 dự án được phê duyệt dự án.

Chi tiết tiến độ triển khai các dự án đến thời điểm hiện nay như sau:

³ Các chỉ tiêu: (1) Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia cuối năm 2024 dự kiến đạt 78%; dự kiến năm 2025 hoàn thành chỉ tiêu theo KH đề ra (80-85%); (2) số giường bệnh/vận dân cuối năm 2023 đạt 36,44 – vượt chỉ tiêu sớm 02 năm; tỷ lệ xã phường đạt chuẩn quốc gia về y tế dự kiến năm 2025 sẽ hoàn thành 100% kế hoạch; (3) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới: Đến hết năm 2023 hoàn thành 100% kế hoạch; Tỷ lệ xã đạt chuẩn NTM nâng cao: Đến hết năm 2023 hoàn thành 49,2% kế hoạch, vượt chỉ tiêu sớm 2 năm; Tỷ lệ xã đạt NTM kiểu mẫu: Đến hết năm 2023 hoàn thành 19,8% kế hoạch và dự kiến năm 2024 tăng lên 29,5%, vượt chỉ tiêu sớm 1 năm; Tỷ lệ huyện đạt NTM: Đến hết năm 2023 hoàn thành 100%...

⁴(1) Phục dựng Không gian Điện Kính Thiên và (2) Phục dựng hào, hệ thống thủy văn tại khu di tích Cổ Loa thuộc dự án lĩnh vực di tích có thời gian hoàn thành Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi kéo dài do tính chất khó, đặc thù, phức tạp, công tác nghiên cứu, tập hợp tư liệu lịch sử, khảo cổ, cơ sở khoa học phức tạp, kéo dài và cần có sự đồng thuận của tổ chức di sản quốc tế (UNESCO...) và các chuyên gia, nhà nghiên cứu lịch sử, quy trình thủ tục đầu tư phải xin ý kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đối với công trình xây mới phải được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận địa điểm theo quy định của Luật Di sản văn hóa; (3) Dự án Xây dựng Đại học Thủ đô có vướng mắc về quy hoạch (chưa phù hợp với quy hoạch phân khu đô thị H2-1 được phê duyệt); (4) Dự án Khu công nghiệp Sóc Sơn: Hiện nhà đầu tư chưa phối hợp với UBND huyện Sóc Sơn trong công tác giải phóng mặt bằng nên chưa có cơ sở xác định cụ thể tiến độ triển khai của dự án; (5) Dự án Khu công viên phần mềm không phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô nên không có cơ sở triển khai.

⁵ Tại thời điểm giám sát, có 11/35 dự án chưa phê duyệt chủ trương đầu tư và 15/35 dự án chưa phê duyệt dự án.

Đơn vị: Dự án

STT	Phân loại dự án	Tình hình triển khai	Ghi chú
I	DA sử dụng vốn NSNN	32	
1	Hoàn thành	05	(1) Cầu Vĩnh Tuy giai đoạn 2; (2) Bệnh viện Nhi Hà Nội - giai đoạn I; (3) Cung Thiếu nhi Hà Nội; (4+5) 02 dự án GPMB trụ sở Bộ Công an
2	Đang triển khai	15	(1) Xây dựng Bệnh viện Thận Hà Nội cơ sở 2; (2) Khu liên hiệp xử lý chất thải Sóc Sơn GD II; (3) Trạm bơm tiêu yêu Nghĩa; (4) Đường Tây Thăng Long, đoạn từ đường Phạm Văn Đồng đến đường Văn Tiến Dũng; (5) Hệ thống xử lý nước thải Yên Xá; (6) Tuyến đường sắt đô thị Nhôn – Ga Hà Nội; (7) Bệnh viện Tim Hà Nội; (8) Quốc lộ 6: Ba La – Xuân Mai; (9) Tuyến đường cao tốc Đại lộ Thăng Long, đoạn từ QL21 đến cao tốc Hà Nội – Hòa Bình; (10) Vành đai 3,5: Xây dựng nút giao khác mức giữa đường vành đai 3,5 với Đại lộ Thăng Long, huyện Hoài Đức; (11) Tuyến đường kết nối đường Pháp Vân - Cầu Giẽ với đường VĐ 3; (12) Đường Vành đai 4 - vùng Thủ đô; (13) Đường 70 (đoạn từ Trịnh Văn Bô đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm); (14) Đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đình (đoạn nối từ đường trục phía Nam đến đường Hương Sơn - Tam Chúc), huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hòa; (15) Cầu Vân Phúc.
3	Phê CTĐT chưa phê dự án	09	(1) Bảo tồn khu vực khảo cổ học 18 Hoàng Diệu; (2) Đền thờ Đức vua Ngô Quyền; (3) Nhà trưng bày Hoàng Cung Thăng Long; (4) Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong; (5) Hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1); (6) Hệ thống thoát nước mưa lưu vực tả sông Nhuệ; (7) Thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ; (8) Cụm công trình đầu mối Liên Mạc; (9) Cải tạo, nâng cấp đường 70 đoạn Hà Đông - Văn Điển.
4	Chưa phê CTĐT	03	(1) Cầu Tứ Liên và đường từ cầu Tứ Liên đến cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên; (2) Cầu Trần Hưng Đạo; (3) Tuyến đường sắt đô thị số 5 (Văn Cao - Ngọc Khánh - Láng - Hòa Lạc).
II	Dự án sử dụng vốn PPP	01	
1	Hoàn thành	01	Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường VĐ 2 đoạn từ Cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở
III	Dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách nhà nước	04	
1	Đã phê chủ trương đầu tư	03	(1) Công viên văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí Kim Quy; (2) Trung tâm Hội chợ triển lãm

STT	Phân loại dự án	Tình hình triển khai	Ghi chú
			Quốc gia; (3) Thành phố thông minh; Hạng mục: Tháp tài chính hỗn hợp đa năng;
2	Chưa phê chủ trương đầu tư	01	Nhà hát Opera và Khu văn hóa đa năng Quảng An

- Tình hình triển khai thực hiện các dự án theo các ngành, lĩnh vực:

Đơn vị: Tỷ đồng

ST T	Ngành, lĩnh vực	Số DA	Tổng mức đầu tư	Phê duyệt CTĐT		Phê duyệt DA		Khởi công		Hoàn thành (trong GD)	
				Đã phê	Chưa phê	Đã phê	Chưa phê	Đã KC	Chưa KC	Đã HT	Chưa HT
Tổng số		37	342.234	33	4	21	16	16	21	6	3
Dự án sử dụng NSNN		32	284.905	29	3	20	12	14	18	5	3
DA PPP		1	9.998	1		1		1		1	
DA sử dụng vốn ngoài NS		4	47.331	3	1		4	1	3		
1	Lĩnh vực an ninh	2	3.805	2		2		2		1	1
-	Dự án sử dụng NSNN	2	3.805	2		2		2		2	
2	Lĩnh vực y tế	3	2.322	3		3		1	2	1	
-	Dự án sử dụng NSNN	3	2.322	3		3		1	2	1	
3	Lĩnh vực văn hóa xã hội	6	19.569	5	1	1	5	1	5	1	
-	Dự án sử dụng NSNN	4	2.604	4		1	3	1	3	1	
-	DA sử dụng vốn ngoài NS	2	16.965	1	1		2		2		
4	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo	1	980	1			1		1		
-	Dự án sử dụng NSNN	1	980	1			1		1		
5	Lĩnh vực môi trường	3	20.379	3		2	1	2	1		1
	Dự án sử dụng NSNN	3	20.379	3		2	1	2	1		1
6	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, cấp, thoát nước	2	2.915	2			2		2		
	Dự án sử dụng NSNN	2	2.915	2			2		2		
7	Lĩnh vực thủy lợi (kết hợp thoát nước đô thị)	2	8.670	2		1	1	1	1		1
	Dự án sử dụng NSNN	2	8.670	2		1	1	1	1		1
8	Lĩnh vực giao thông	16	253.229	13	3	12	4	8	8	2	1
	Dự án sử dụng NSNN	15	243.231	12	3	11	4	7	8	1	1
	DA PPP	1	9.998	1		1		1		1	
9	Lĩnh vực thương mại	2	30.366	2			2	1	1		
	DA sử dụng vốn ngoài NS	2	30.366	2			2	1	1		

2.3 Tình hình bố trí, giải ngân kế hoạch vốn đối với 35 dự án sử dụng vốn NSNN:

Đơn vị: Tỷ đồng

ST T	Nội dung	Số DA	Tổng mức đầu tư	KHV trung hạn	KHV đã bố trí 2021-2024		Lũy kế giải ngân 2021-2024				KHV còn phải bố trí vốn	Ghi chú
					Tổng	Tg đó: Năm 2024	Tổng		Trong đó: Năm 2024 (đến 15/11)			
							Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)		
	TỔNG SỐ	32	284.905	81.655	45.119	11.791	29.324	65,0%	4.803	40,7%	43.114	
1	Lĩnh vực an ninh, trật tự an toàn xã hội	2	3.805	1.885	1.055	468	1.018	96,6%	431	92,2%	830	
2	Lĩnh vực giáo dục	1	980	440							440	
3	Lĩnh vực y tế	3	2.322	1.510	721	416	524	72,6%	219	52,6%	789	
4	Lĩnh vực Văn hóa	4	2.604	1.547	1.040	70	1.002	96,3%	32	45,7%	507	
5	Lĩnh vực môi trường	3	20.379	6.750	6.966	1.153	2.944	42,3%	328	28,5%	2.963	
6	Lĩnh vực thủy lợi (thoát nước đô thị)	2	8.670	1.938	838	213	669	79,8%	44	20,7%	1.100	
7	Lĩnh vực giao thông	15	243.231	66.384	34.500	9.471	23.168	67,2%	3.749	39,6%	35.284	
8	Lĩnh vực HTKT, cấp, thoát nước	2	2.915	1.200							1.200	

(Ghi chú: Kế hoạch vốn còn phải bố trí đối với các dự án ODA được tính theo Kế hoạch vốn trung hạn trừ lũy kế giải ngân năm 2021-2023 và KHV của năm 2024, do vốn ODA cấp phát và ODA vay lại tính toán theo giải ngân thực tế)

3. Kết quả khắc phục các tồn tại, khó khăn, vướng mắc

3.1 Về khắc phục công tác triển khai thủ tục đầu tư chậm

Ngay từ đầu năm, UBND Thành phố đã ban hành 02 Kế hoạch: số 42/KH-UBND ngày 31/01/2024 và số 143/KH-UBND ngày 07/05/2024 và nhiều văn bản thúc đẩy triển khai Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024, năm 2025, trong đó chỉ đạo sát sao, phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các đơn vị trong việc đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện các thủ tục đầu tư (như phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu,...).

Đồng thời, UBND Thành phố đã thường xuyên tổ chức các hội nghị giao ban (toàn thành phố hoặc theo từng ngành, lĩnh vực do các đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách); Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng đã chủ động có nhiều văn bản đôn đốc các đơn vị⁶ khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đầu tư đối

⁶ Văn bản số: 6207/KH&ĐT-THQH ngày 23/11/2023; 3284/KHĐT-KGVX ngày 30/7/2024; 4378/KHĐT-KGVX ngày 04/10/2024; 4462/KHĐT-KTN ngày 10/10/2024; 4539/KHĐT-THQH ngày 16/10/2024;

với các dự án, đặc biệt là các dự án phê duyệt chủ trương đầu tư chưa phê duyệt dự án để đủ điều kiện bố trí vốn hàng năm. Đến ngày 15/11/2024, còn 148 dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư chưa phê duyệt dự án (gồm: 31 dự án hỗ trợ ngành dọc; 27 dự án giao thông; 13 dự án y tế; 14 dự án giáo dục; 19 dự án nông nghiệp và 44 dự án các lĩnh vực khác).

Việc hoàn thiện các thủ tục đầu tư khác như phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; phê duyệt thiết kế kỹ thuật – dự toán hoặc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện của dự án cũng được Thành phố quan tâm sát sao. Đến nay còn 76 dự án đến hết năm 2024 hết thời gian thực hiện nhưng chưa hoàn thành, chưa điều chỉnh thời gian thực hiện, chuyển sang kế hoạch năm 2025.

3.2 Về tỷ trọng giao kế hoạch hàng năm còn thấp so với kế hoạch trung hạn đã cân đối

Kế hoạch vốn hàng năm được giao căn cứ vào Kế hoạch Trung ương giao cho Thành phố và khả năng thực hiện của các dự án. Tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 04/10/2024, HĐND Thành phố đã thông qua chủ trương, nguyên tắc rà soát điều chỉnh tổng thể Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố và yêu cầu việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn phải phù hợp với Kế hoạch tài chính trung hạn.

Căn cứ các kế hoạch vốn đầu tư công hàng năm giai đoạn 2021-2024 (bao gồm cả kế hoạch điều chỉnh) đã được HĐND Thành phố quyết định và dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (theo Trung ương dự kiến giao); theo đề xuất của chủ đầu tư và kết quả đánh giá tình hình triển khai thực tế của các nhiệm vụ, dự án trong giai đoạn 2021-2024, UBND Thành phố đã đề xuất điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 nguồn ngân sách Thành phố tại kỳ họp tháng 12/2024 đảm bảo kế hoạch đầu tư công trung hạn phù hợp với kế hoạch tài chính trung hạn theo chỉ đạo của Thành uỷ, HĐND Thành phố. Theo đó, Kế hoạch vốn hàng năm đến hết năm 2025, về cơ bản, các dự án đã được bố trí hết kế hoạch vốn trung hạn (trừ một số dự án chuyển tiếp đến nay chưa hoàn thành năm 2024, chưa có quyết định điều chỉnh dự án, chưa đủ điều kiện bố trí vốn hoặc một số dự án xác định năm 2025 hoàn thành nhưng còn khó khăn, vướng mắc, sẽ bổ sung kế hoạch vốn trong năm 2025).

3.3 Về việc triển khai các công trình trọng điểm

Theo báo cáo đã nêu, trong thời gian qua, việc triển khai các công trình trọng điểm có nhiều chuyển biến tích cực, đã hoàn thành thêm 04 công trình trong năm 2024 (cung thiếu nhi Hà Nội, Bệnh viện Nhi Hà Nội; 02 dự án GPMB trụ sở Bộ Công an), góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội, nâng cao đời sống của người dân Thủ đô. Trong thời gian tới, Thành phố sẽ tiếp tục quan tâm chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các công trình trọng điểm, sớm phê duyệt chủ trương đầu tư của 03 dự án còn lại và đẩy nhanh tiến độ của các dự án khác.

3.4 Về nguồn thu từ đất

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 lớn, gấp 1,64 lần so với năm 2023, trong đó chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất là 36.100 tỷ đồng (*cao gấp 2,1 lần năm 2023*), trong đó cấp huyện là 25.454 tỷ đồng (*cao hơn 2,2 lần so với năm 2023*)⁷. Tuy nhiên, nguồn thu tiền sử dụng đất tại một số quận, huyện hiện đạt thấp, ảnh hưởng đến khả năng cân đối cho chi đầu tư công và khả năng đối ứng cho các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu và kết quả giải ngân.

Lũy kế thu tiền sử dụng đất đến hết ngày 31/10/2024 là 33.378 tỷ đồng đạt 92,5% kế hoạch, là một trong những kết quả nổi bật của Thành phố. Tuy nhiên, kết quả này tập trung vào một đơn vị đạt kết quả cao như: Đông Anh (183% kế hoạch); Long Biên (243% kế hoạch); Mê Linh (236% kế hoạch); Hoàn Kiếm (1.983,9% kế hoạch); Nam Từ Liêm (211,5% kế hoạch). *Dự kiến 12 quận, huyện, thị xã không giải ngân hết kế hoạch do hụt thu tiền sử dụng đất: 6.327 tỷ đồng*, như: Đan Phượng (1.887,4 tỷ đồng); Hoài Đức (1.162,3 tỷ đồng), Thanh Trì (849,6 tỷ đồng), Thanh Oai (796,5 tỷ đồng), Cầu Giấy (649,1 tỷ đồng), Sóc Sơn (374 tỷ đồng), Ba Vì (241 tỷ đồng), Sơn Tây (185 tỷ đồng),...

3.5 Về tăng cường công tác phối hợp, thực hiện các thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ thực hiện của các dự án, UBND Thành phố ban hành các quy chế phối hợp và chỉ đạo tăng cường rà soát các thủ tục hành chính, đẩy mạnh liên thông các thủ tục hành chính.

- Ngày 31/7/2024, Văn phòng UBND Thành phố và Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Quy chế phối hợp giữa 02 đơn vị tại số 3348/QCPH:KHĐT-VPUBNDTP;

- Ngày 22/3/2024, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 1552/QĐ-UBND về quy chế phối hợp giữa cơ quan chuyên môn với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng của Thành phố trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của thành phố Hà Nội

- Ngày 24/4/2023, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 2400/QĐ-UBND về Ban hành kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính; rà soát, thống kê, xây dựng quy trình thủ tục hành chính liên thông năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Quy trình liên thông phối hợp giải quyết thủ tục “*Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công*” và Quy chế phối hợp thực hiện liên thông giải quyết thủ tục “*Thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chương trình, dự án đầu tư công*” trên địa bàn thành phố Hà Nội”. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã dự thảo Quy trình. UBND Thành phố sẽ chỉ đạo tiếp tục hoàn thiện theo Luật Đầu tư công sửa đổi ngay khi Quốc hội phê duyệt.

3.6. Vướng mắc nhất hiện nay của các dự án đầu tư công là tập trung vào

⁷ Năm 2023 giao chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất toàn Thành phố là 17.100 tỷ đồng, trong đó cấp huyện là 11.721 tỷ đồng.

công tác giải phóng mặt bằng⁸; trong đó trọng tâm là xác định nguồn gốc đất, xác định giá đất, người dân chưa đồng thuận và khó khăn phát sinh sau khi triển khai áp dụng Luật Đất đai 2024 có hiệu lực như:

(i) Chưa có quy định chuyển tiếp về các công việc đã thực hiện nên phải thực hiện lại các bước trước phê duyệt phương án, thu hồi đất (thông báo thu hồi đất còn hoặc hết thời hạn 12 tháng kể từ thời điểm ban hành; điều tra, khảo sát, kiểm đếm; niêm yết dự thảo phương án; Quyết định kiểm đếm bắt buộc...).

(ii) Sự khác biệt giữa chính sách bồi thường cho các hộ dân đã nhận tiền bồi thường và các hộ dân vẫn đang chờ bồi thường do những thay đổi trong Luật Đất đai, rất dễ dẫn đến sự so sánh và đánh giá không công bằng tạo ra tâm lý không đồng thuận. Khi triển khai Luật Đất đai năm 2024 có sự thay đổi về giá thu tiền sử dụng đất, hạn mức giao đất đối với trường hợp tái định cư và bổ sung các chính sách hỗ trợ có lợi hơn cho người thực hiện thu hồi đất sau thời điểm Luật Đất đai 2024 có hiệu lực, dẫn đến tình trạng 01 dự án 02 chính sách, theo đó có sự so sánh đánh giá giữa các hộ dân (đã bồi thường và chưa bồi thường), dẫn tới không có sự đồng thuận của các hộ dân.

Do đó, thời gian tới, công tác giải phóng mặt bằng sẽ khó khăn hơn, dự kiến kéo dài thời gian và một số dự án phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, dự án.

4. Kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Đoàn giám sát HĐND Thành phố và nhiệm vụ của HĐND Thành phố chỉ đạo.

Tại Báo cáo số 25/BC-HĐND ngày 04/12/2023, Đoàn giám sát HĐND Thành phố nêu 08 kiến nghị đối với cơ quan Trung ương và 05 kiến nghị đối với UBND Thành phố.

Tại Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, HĐND Thành phố yêu cầu UBND Thành phố chấp hành thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các kết luận, kiến nghị của Đoàn giám sát HĐND Thành phố nêu tại Báo cáo số 25/BC-HĐND ngày 04/12/2023, trong đó tập trung thực hiện 06 nhiệm vụ, giám sát (*trong đó: 05 nhiệm vụ, giải pháp đối với UBND Thành phố; 01 nhiệm vụ, giải pháp đối với HĐND Thành phố*).

Đến nay, UBND Thành phố đã cơ bản thực hiện các kiến nghị, nhiệm vụ giải pháp nêu trên. (*Chi tiết kết quả thực hiện các kết luận, kiến nghị của Đoàn Giám sát tại phụ lục kèm theo*).

III. CÁC GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TIẾP TỤC TRIỂN KHAI TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Trong năm 2025, UBND Thành phố tập trung chỉ đạo:

(1) Ngay đầu năm 2025, xây dựng, triển khai các kế hoạch:

- Kế hoạch triển khai thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2025, trong đó từng dự án đã được bố trí kế hoạch vốn năm 2025 hoặc có kế hoạch vốn năm

⁸ Đến thời điểm ngày 15/11/2024, có 174 dự án (101 dự án cấp Thành phố; 73 dự án NSTP hỗ trợ mục tiêu) được bố trí kế hoạch vốn năm 2024 báo cáo có khó khăn, vướng mắc. Dự kiến có 59 dự án có vướng mắc khó khăn GPMB không giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2024 được giao (gồm: 42 dự án cấp Thành phố và 17 dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện).

2024 kéo dài (nếu có), yêu cầu:

- + Xác định rõ tiến độ cụ thể từng hạng mục công việc để kiểm soát tiến độ thực hiện các hạng mục và công trình đảm bảo triển khai các dự án đầu tư XDCHB, đặc biệt là các dự án trọng điểm; dự án có thời gian thực hiện kéo dài.

- + Đẩy nhanh công tác hoàn thiện các thủ tục phê duyệt thiết kế thi công - dự toán, tổ chức đấu thầu, khởi công đối với các dự án được bố trí kế hoạch vốn năm 2025.

- Xây dựng Kế hoạch đầu giá, thu tiền sử dụng đất trên địa bàn Thành phố và tập trung chỉ đạo triển khai để đảm bảo nguồn lực cho kế hoạch đầu tư công năm 2025 và 5 năm 2021-2025.

(2) Định kỳ tổ chức họp giao ban xây dựng cơ bản; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, trong đó:

- Từng cấp, ngành, địa phương chủ động rà soát, tổng hợp và tháo gỡ ngay các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền, nhất là các nội dung liên quan tới quy trình, thủ tục hành chính và kịp thời tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

- Đối với khó khăn, vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng: Giao Sở Tài Nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các chủ đầu tư, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, xây dựng Kế hoạch chuyên đề khắc phục, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và đẩy nhanh tiến độ công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư công trên địa bàn Thành phố, trong đó:

- + Từng dự án phân loại rõ từng khó khăn, vướng mắc và xác định cụ thể: (i) Lộ trình triển khai công tác giải phóng mặt bằng; (ii) Trách nhiệm, nhiệm vụ của từng đơn vị trong tháo gỡ khó khăn vướng mắc về giải phóng mặt bằng của dự án.

- + Yêu cầu người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tập trung hơn nữa trong lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, bộ phận, đơn vị huy động sức mạnh tổng thể của cả hệ thống chính trị; các tổ chức, đoàn thể tại địa phương (như Mặt trận Tổ quốc, Ban Dân vận,...) vào cuộc trong công tác giải phóng mặt bằng; tăng cường làm việc trực tiếp với người dân, thực hiện công tác dân vận để nắm bắt tâm tư nguyện vọng, vận dụng sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả các quy định pháp luật để giải quyết các khiếu nại, kiến nghị hợp pháp, chính đáng của người dân,... Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục để các hộ dân trong diện GPMB đồng thuận và thực hiện công tác GPMB công khai, minh bạch, đúng luật, đảm bảo công bằng, chính xác.

- + Các đồng chí Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã tăng cường chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc phối hợp với các chủ đầu tư dự án cấp Thành phố đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các án trọng điểm, dự án lớn trên địa bàn. Trong đó tập trung đẩy nhanh hoàn thành các khu tái định cư, di dời các công trình ngầm nổi, tập trung chỉ đạo hoàn thành công tác GPMB của các dự án, đặc biệt là các dự án có kế hoạch hoàn thành trong năm 2025.

2. Tiếp tục đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án

để nâng cao tính sẵn sàng, khả thi của các dự án trong năm 2025 và giai đoạn 2026-2030; cụ thể:

- Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án đến hết năm 2024 hết thời gian thực hiện chưa phê duyệt điều chỉnh nhưng có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn năm 2025.

- Hoàn thành công tác phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (*thời gian thực hiện dự án và các nội dung khác nếu có*) đối với các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư trong giai đoạn 2021-2024 nhưng tại thời điểm báo cáo chưa phê duyệt dự án và chuyển sang triển khai trong giai đoạn 2026-2030 ngay trong năm 2025. Đồng thời, bố trí công tác chuẩn bị đầu tư cho các dự án dự kiến đề nghị đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 nhằm rút gọn thời gian hoàn thiện thủ tục đầu tư và đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án giai đoạn 2026-2030 theo hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư..

3. Đối với công trình trọng điểm: Quyết liệt đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai của từng dự án; lập kế hoạch cụ thể cho từng công việc của từng dự án hàng tháng và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện hàng tháng cho Ban chỉ đạo Công trình trọng điểm và UBND Thành phố; các quận, huyện, thị xã tập trung thực hiện giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm.

4. Đối với Ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu:

- Yêu cầu các quận, huyện, thị xã tăng cường kỷ cương ngân sách, cân đối, bố trí đủ vốn ngân sách cấp huyện đối ứng đối với từng dự án được ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu để hoàn thành các dự án. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm toàn diện về việc để xảy ra tình trạng công trình dở dang, nợ xây dựng cơ bản và triển khai thực hiện dự án không đảm bảo quy định, thiếu hiệu quả, lãng phí.

- Ngân sách cấp Thành phố không bố trí bổ sung kinh phí hỗ trợ mục tiêu đối với các dự án các lĩnh vực giáo dục, y tế, hạ tầng kinh tế, môi trường điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư, tăng kinh phí xây lắp thiết bị sau đợt điều chỉnh này.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII trong lĩnh vực giáo dục, y tế, trong đó quyết liệt triển khai các việc công nhận mới, công nhận lại các trường học công lập đạt chuẩn quốc gia theo quy định và kế hoạch của Thành phố để hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.

5. Đẩy nhanh tiến độ thẩm tra, phê duyệt quyết toán các dự án hoàn thành theo quy định và kiểm soát chặt chẽ việc thanh, quyết toán vốn đầu tư.

6. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật và trách nhiệm giải quyết công việc trong hệ thống chính trị Thành phố Hà Nội theo Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 07/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy; đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thông suốt, nhất quán, đồng thời tăng cường phân cấp, phân quyền để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND Thành phố về kết quả giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của thành phố Hà Nội. UBND Thành phố trân trọng báo cáo HĐND Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Sở KH&ĐT;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, KTTH, ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn